

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 106/NQ-CP

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Triển khai Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022
của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng
đường vành đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi
bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền
địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Đầu tư theo
phương thức đối tác công tư ngày 01 tháng 7 năm 2020; Luật Xây dựng ngày 18
tháng 6 năm 2014; Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013; Luật Ngân sách
nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11
năm 2020; Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010; Luật Đất đai ngày 29
tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật sửa đổi một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo
phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật
Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thu đặc biệt và Luật Thi hành án
dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật
Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc
hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc
hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ
đô Hà Nội;*

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Trên cơ sở biểu quyết của các Thành viên Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Triển khai Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ
đô Hà Nội (sau đây gọi là Dự án) được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư
tại Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 đảm bảo tuân thủ
quy định của pháp luật, tiến độ, chất lượng công trình, quản lý chặt chẽ và sử
dụng vốn tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; cụ thể như sau:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Hưng Yên, Bắc Ninh thực hiện thẩm quyền của người quyết định đầu tư, tổ chức lập, thẩm định, quyết định phê duyệt các dự án thành phần được Quốc hội phân cấp làm cơ quan chủ quản. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền thẩm định và quyết định đầu tư các dự án thành phần được thực hiện tương tự như đối với dự án nhóm A do địa phương quản lý theo quy định của pháp luật về đầu tư công. Việc lập, thẩm định, quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường được thực hiện theo từng dự án thành phần.

2. Trình tự, thủ tục, thẩm quyền thẩm định và quyết định đầu tư các dự án thành phần

a) Nhóm dự án thành phần thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Hưng Yên, Bắc Ninh thực hiện thẩm quyền của người quyết định đầu tư tổ chức lập, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi và quyết định phê duyệt dự án.

b) Nhóm dự án thực hiện đầu tư xây dựng đường song hành (đường đô thị):

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội giao cơ quan chuyên môn hoặc đơn vị có chức năng tổ chức lập, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi các dự án thành phần đường song hành. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quyết định phê duyệt dự án thành phần thực hiện đầu tư xây dựng đường song hành (đường đô thị).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Hưng Yên, Bắc Ninh giao cơ quan chuyên môn hoặc đơn vị có chức năng tổ chức lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thực hiện đầu tư xây dựng đường song hành (đường đô thị) để trình Bộ Xây dựng thẩm định. Trên cơ sở báo cáo thẩm định Bộ Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Hưng Yên, Bắc Ninh quyết định phê duyệt dự án thành phần thực hiện đầu tư xây dựng đường song hành (đường đô thị) trên địa bàn.

- Bộ Xây dựng giao cơ quan chuyên môn thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đối với dự án thành phần thực hiện đầu tư xây dựng đường song hành (đường đô thị) trên địa bàn các tỉnh: Hưng Yên và tỉnh Bắc Ninh.

c) Dự án thành phần 3 đầu tư xây dựng đường cao tốc theo phương thức đối tác công tư:

- Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tổ chức lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, trình thẩm định theo quy định của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư đối với dự án thành phần 3 do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội xây dựng. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội phê duyệt dự án thành phần 3.

- Việc quản lý và sử dụng vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng được bố trí từ nguồn vốn đầu tư công trong dự án

thành phần 3 được thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 70 của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hưng Yên, Bắc Ninh áp dụng hình thức chỉ định thầu đối với các gói thầu tư vấn, các gói thầu phục vụ di dời hạ tầng kỹ thuật, các gói thầu thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư liên quan đến các dự án thành phần bằng nguồn vốn đầu tư công trong 02 năm 2022 và 2023. Trình tự, thủ tục thực hiện chỉ định thầu thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

4. Đối với việc khai thác các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường nằm trong Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng phục vụ Dự án được áp dụng các cơ chế tại Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2021, Nghị quyết số 133/NQ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ.

Đối với các mỏ khoáng sản nằm trong Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng phục vụ Dự án nhưng chưa cấp Giấy phép khai thác được áp dụng cơ chế đặc thù sau:

- Trước khi khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu thông thường theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 56/2022/QH15 của Quốc hội, nhà thầu thi công phải lập hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có mỏ khoáng sản; thực hiện đánh giá tác động môi trường và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật. Thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; trình tự thực hiện thủ tục đăng ký theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP và theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Sau khi đã khai thác khoáng sản đủ khối lượng cung cấp cho Dự án, nhà thầu có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ cải tạo, phục hồi môi trường, bàn giao mỏ khoáng sản và đất đai để địa phương quản lý theo quy định pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác liên quan.

5. Cho phép Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hưng Yên, Bắc Ninh triển khai đồng thời một số công việc liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xác định các bãi đổ chất thải rắn xây dựng trong giai đoạn chuẩn bị dự án, bao gồm:

a) Tổ chức lập, phê duyệt, bàn giao hồ sơ thiết kế cọc giải phóng mặt bằng của các dự án thành phần theo từng giai đoạn (tùy thuộc vào mức độ phức tạp về kỹ thuật của từng đoạn tuyến), cơ bản hoàn thành trước ngày 31 tháng 3 năm 2023 để các địa phương tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng. Hồ sơ thiết kế cắm cọc giải phóng mặt bằng sẽ được cập nhật bảo đảm phù hợp dự án đầu tư được duyệt.

b) Các địa phương tổ chức rà soát, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện bảo đảm đủ cơ sở, căn cứ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng; thực hiện các công việc khác có liên quan tới công tác giải phóng mặt bằng.

c) Trên cơ sở hồ sơ thiết kế cấm cọc giải phóng mặt bằng, các địa phương xác định sơ bộ nhu cầu tái định cư, rà soát quỹ đất, quỹ nhà tái định cư để xác định địa điểm, hình thức tái định cư; tổ chức lập dự án đầu tư xây dựng các khu tái định cư; triển khai thực hiện việc giải phóng mặt bằng khu tái định cư (nếu có).

d) Các địa phương chủ trì, xác định vị trí, diện tích các bãi đổ chất thải rắn xây dựng đáp ứng nhu cầu của các dự án thành phần; thực hiện các công việc liên quan như đánh giá tác động môi trường, giải phóng mặt bằng các bãi đổ chất thải rắn xây dựng (nếu có) bảo đảm tiến độ thi công.

6. Cho phép triển khai đồng thời các thủ tục để rút ngắn thời gian thực hiện các công việc: Thẩm định, quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư; khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán và lựa chọn nhà thầu; các công việc khác có liên quan để bảo đảm tiến độ triển khai các dự án thành phần; các thủ tục nêu trên cần tuân thủ đúng các giai đoạn, bước thiết kế xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

7. Một số nhiệm vụ cụ thể của các bộ, ngành và địa phương

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc (nếu có) liên quan đến công tác lựa chọn nhà thầu thực hiện Dự án; lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thành phần 3 đầu tư xây dựng đường cao tốc theo phương thức đối tác công tư và Hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT).

- Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định Nhà nước trong quá trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thành phần 3 đầu tư xây dựng đường cao tốc theo phương thức đối tác công tư.

- Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ những khó khăn vướng mắc liên quan đến công tác lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi nhóm dự án thành phần thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Căn cứ kế hoạch đầu tư công hàng năm và khả năng cân đối nguồn vốn, chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tham mưu việc bố trí nguồn vốn thực hiện Dự án.

b) Bộ Tài chính

- Hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền các nội dung về thuế, phí, lệ phí liên quan đến Dự án; phối hợp với thành phố Hà Nội trong việc xây dựng

phương án tài chính của dự án thành phần 3 đầu tư xây dựng đường cao tốc theo phương thức đối tác công tư.

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc tham mưu bố trí nguồn vốn ngân sách trung ương để thực hiện Dự án đáp ứng tiến độ yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định sử dụng dự phòng ngân sách trung ương để thanh toán phần doanh thu giảm (nếu có) cho doanh nghiệp đầu tư dự án thành phần 3 đầu tư theo phương thức đối tác công tư theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

c) Bộ Giao thông vận tải

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố được phân cấp làm cơ quan chủ quản trong việc chuẩn bị đầu tư các dự án thành phần.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố rà soát quy chuẩn, tiêu chuẩn, giải pháp kỹ thuật, tổng mức đầu tư các dự án thành phần trong bước báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định của pháp luật, bảo đảm chất lượng công trình, tiết kiệm, chống lãng phí.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện tuân thủ quy chuẩn xây dựng, quy hoạch ngành quốc gia lĩnh vực giao thông vận tải, kế hoạch đầu tư, xây dựng công trình, dự án, kết nối đồng bộ với mạng lưới công trình giao thông đang khai thác.

- Hướng dẫn quy trình triển khai dự án cho các địa phương nhằm bảo đảm thực hiện đồng bộ, thống nhất; hỗ trợ kỹ thuật, phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các vấn đề kỹ thuật chuyên ngành (quy chuẩn, tiêu chuẩn, giải pháp kỹ thuật...); kiểm tra, giám sát và đôn đốc các địa phương được phân cấp làm cơ quan chủ quản trong quá trình thực hiện, bảo đảm tiến độ Dự án.

d) Bộ Xây dựng hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ những khó khăn vướng mắc liên quan đến quản lý Dự án, quản lý chi phí, định mức xây dựng, vật liệu xây dựng, quản lý chất lượng thi công và hợp đồng xây dựng; hướng dẫn, kiểm tra các địa phương công bố giá các loại vật liệu xây dựng thông thường theo đúng quy định pháp luật.

đ) Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Khẩn trương thẩm định, quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường cho từng dự án thành phần hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2022.

- Chủ trì hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ những vướng mắc trong việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ Dự án.

e) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc thẩm quyền hoặctham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ những vướng mắc liên quan công trình trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông, lòng sông đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về đê điều.

g) Bộ Quốc phòng chỉ đạo các đơn vị trực thuộc sớm thỏa thuận các nội dung và thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các khu vực liên quan đến đất quốc phòng đảm bảo tiến độ Dự án và khẩn trương thực hiện công tác rà, phá bom, mìn, vật nổ đảm bảo tiến độ bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công xây dựng.

h) Bộ Công an chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện việc thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy đối với các công trình, hạng mục công trình theo quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với các địa phương trong công tác giải phóng mặt bằng, đảm bảo an ninh, trật tự và phối hợp, hỗ trợ Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trong suốt quá trình thực hiện Dự án, thi công xây dựng công trình.

i) Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Quốc phòng phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có liên quan, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc khẩn trương di dời công trình hạ tầng kỹ thuật do mình quản lý đảm bảo tiến độ bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công xây dựng công trình.

k) Thành phố Hà Nội theo thẩm quyền:

- Thực hiện trách nhiệm cơ quan chủ quản, làm đầu mối tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả triển khai Dự án, bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ toàn Dự án và chủ trì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án trong trường hợp phát sinh các yếu tố dẫn đến phải điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án.

- Chủ trì xây dựng các Báo cáo, Tờ trình của Chính phủ gửi Bộ Giao thông vận tải để tổng hợp trình các cấp có thẩm quyền về tình hình triển khai Dự án theo quy định.

- Chủ trì, báo cáo Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định sử dụng dự phòng ngân sách trung ương về chi phí xử lý cơ chế chia sẻ phần giảm doanh thu theo quy định tại khoản 4 Điều 82 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư đối với dự án thành phần 3.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương tổ chức xây dựng tiến độ và kế hoạch thực hiện chi tiết Dự án; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương liên quan để triển khai các dự án thành phần đảm bảo tính đồng bộ về tiến độ, chất lượng, kỹ thuật, hiệu quả; tổ chức xây dựng Khung tiêu chuẩn

Dự án để đảm bảo đồng bộ yêu cầu và giải pháp kỹ thuật thực hiện các dự án thành phần nhằm đảm bảo Dự án triển khai đồng bộ, tổng thể và hoàn thành đúng tiến độ đề ra, hoàn thành trước ngày 31 tháng 8 năm 2022.

- Căn cứ vào tình hình, điều kiện cụ thể, chủ trì thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Dự án ngay sau khi Nghị quyết này ban hành. Đồng chí Thường trực Thành ủy Hà Nội làm Trưởng ban, cùng đại diện Thường trực Tỉnh ủy các tỉnh: Hưng Yên, Bắc Ninh và đại diện lãnh đạo các Bộ: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng làm thành viên Ban Chỉ đạo.

- Chủ trì, phối hợp với các tỉnh: Hưng Yên, Bắc Ninh đề xuất bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách trung ương của Dự án trong giai đoạn 2021 - 2025 cho từng dự án thành phần, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các tỉnh: Hưng Yên, Bắc Ninh trong việc điều chỉnh dự án thành phần 3 (điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi) và điều chỉnh hợp đồng theo phương thức đối tác công tư hoặc phương án tài chính của dự án theo các quy định của pháp luật về phương thức đối tác công tư.

1) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hưng Yên, Bắc Ninh

- Chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ, chất lượng, hiệu quả công trình đối với các dự án thành phần thuộc phạm vi quản lý; tuyệt đối không để xảy ra tiêu cực, lãng phí gây thất thoát tài sản nhà nước.

- Thực hiện thẩm quyền, trách nhiệm của người quyết định đầu tư và cấp có thẩm quyền theo các quy định hiện hành trong tổ chức thực hiện các dự án thành phần, đảm bảo tiến độ cơ bản hoàn thành Dự án năm 2026 và đưa vào khai thác từ năm 2027.

- Tổ chức lập báo cáo đánh giá tác động môi trường cho các dự án thành phần, hoàn thành trước ngày 31 tháng 10 năm 2022 trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định, phê duyệt.

- Kiểm tra, rà soát các quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành liên quan đến Dự án để kịp thời điều chỉnh theo quy định hiện hành, đảm bảo phát huy hiệu quả đầu tư của Dự án.

- Tổ chức lập, thẩm tra, thẩm định, quyết định phê duyệt các dự án thành phần được thực hiện tương tự như đối với dự án nhóm A theo quy định của pháp luật về đầu tư công; giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội phê duyệt dự án thành phần 3 và thực hiện các công việc tiếp theo đảm bảo khởi công Dự án theo đúng tiến độ đề ra.

- Chịu trách nhiệm trong việc đảm bảo nguồn vốn theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 56/2022/QH15 của Quốc hội; điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư của từng dự án thành phần theo thẩm quyền của người quyết định đầu tư trong trường hợp không làm tăng tổng mức đầu tư của dự án thành phần đó.

Trường hợp tăng tổng mức đầu tư của dự án thành phần, giao cơ quan chủ quản hoặc cơ quan có thẩm quyền của dự án thành phần có trách nhiệm cân đối bổ sung nguồn vốn từ ngân sách địa phương để thực hiện dự án thành phần đó.

- Thực hiện quyết toán các dự án thành phần trên địa bàn và giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tổng hợp trình Bộ Tài chính thẩm tra, phê duyệt quyết toán Dự án.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh: Hưng Yên, Bắc Ninh có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trong quá trình triển khai thực hiện đầu tư dự án thành phần trên địa phận từng địa phương và dự án thành phần 3.

- Tổ chức lập, thẩm tra, thẩm định, quyết định phê duyệt dự án thành phần được phân cấp, hoàn thành trước ngày 31 tháng 01 năm 2023 và thực hiện các công việc tiếp theo, bảo đảm khởi công trước 30 tháng 6 năm 2023.

- Tổ chức khảo sát, lập Hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng phục vụ dự án thành phần được phân cấp.

- Tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xác định các bãi đổ chất thải rắn xây dựng đảm bảo tiến độ Dự án, trong đó:

+ Giao nhiệm vụ cho tổ chức dịch vụ công về đất đai hoặc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng ngay sau khi Nghị quyết này được ban hành;

+ Tổ chức thực hiện đồng thời một số công việc liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xác định các bãi đổ chất thải rắn xây dựng theo quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 1 Nghị quyết này, phân đấu bàn giao 70% diện tích mặt bằng của các gói thầu xây lắp trước ngày 30 tháng 6 năm 2023 và cơ bản bàn giao diện tích còn lại trước ngày 31 tháng 12 năm 2023;

+ Quản lý chặt chẽ việc ban hành giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất bảo đảm đúng quy định pháp luật, tuyệt đối không làm tăng chi phí đền bù giải phóng mặt bằng bất hợp lý; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, thống nhất kinh phí đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật.

- Công bố giá các loại vật liệu xây dựng thông thường theo thẩm quyền và quy định pháp luật.

- Kiểm tra, kiểm soát, quản lý chặt chẽ giá vật liệu xây dựng; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thường xuyên theo dõi, bám sát diễn biến của thị trường xây dựng để kịp thời cập nhật, công bố giá vật liệu xây dựng thông thường theo quy định pháp luật.

m) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có mỏ vật liệu xây dựng có trách nhiệm quy hoạch, thỏa thuận, phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị thực hiện Dự án khai thác và thực hiện các công việc liên quan đảm bảo cung cấp đầy đủ vật liệu triển khai Dự án đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh, các bộ, cơ quan, địa phương có liên quan có trách nhiệm thực hiện thẩm quyền, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết này.

Trong quá trình triển khai, trường hợp phát sinh vướng mắc vượt thẩm quyền, các địa phương gửi Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tấn, báo chí phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương và các bộ, cơ quan, địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi chủ trương thực hiện Dự án trong các ngành, các cấp và Nhân dân.

4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung của Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH; PL, QHĐP, NN, V.I;
- Lưu: VT, CN^(2b).

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Lê Văn Thành